TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HS-ST
Ngày 18-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Kim.

Ông Đỗ Văn Ngôn

- Thư ký phiên tòa:Bà Đỗ Thị Tuyết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Thế Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 105/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác: không), sinh năm 1967; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12 (tại phiên tòa bị cáo khai văn hóa 5/10); Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1925(tại phiên tòa bị cáo khai mẹ là Giáp Thị Ch); Vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1963 (không đăng kí kết hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 51/2009/HSST ngày 27/8/2009, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em", thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2009.

- Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến nay. Hiệnđang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1981. (Vắng mặt)

2. Ông Bùi Thế H – sinh năm 1963. (Vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 11/9/2019, tại nhà của Nguyễn Văn Đ sinh năm 1967, trú tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 06 gói giấy, trong mỗi gói gấy đều chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroin) thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc. Toàn bộ số ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký "QT". Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Văn Đ tự nguyện giao nộp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel, vỏ màu xanh đen, số Imel: 352724100698140và số tiền 200.000 đồng.

Cùng ngày 11/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả không thu giữ gì.

Ngày 11/09/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT".

Tại Kết luận giám định số 1462/KL-KTHS ngày 12/9/2019, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:Chất cục bột mầu trắng đựng trong 06 (sáu) gói giấy, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng *đều là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,150 gam*".

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ khi bắt quả tang, như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên khoảng 14 giờ ngày 11/9/2019, Nguyễn Văn Đ đang ở nhà một mình thì có một nam thanh niên khoảng từ 27 đến 35 tuổi, dáng người cao gầy (Đào không biết họ, tên, tuổi địa chỉ) đi xe đạp điện, màu sơn đỏ đến gặp Đ. Tại đây, người thanh niên trên hỏi Đ "Có lấy ma túy không" thì Đ trả lời "Có". Nguyễn Văn Đ lấy số tiền 300.000 đồng ở trong người ra đưa cho người thanh niên, người này cầm tiền và đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 06 gói giấy, trong mỗi gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng (chất ma túy Heroin). Đào cầm số ma túy mua được đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc để sử dụng dần; đến khoảng 15 giờ cùng ngày 11/9/2019, khi Đào đang ở nhà đã bị Cơ quan Công an huyện Việt Yên đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy Đào đang cất giấu trên người.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đ ngày 11/9/2019, khai đã bán ma túy cho Đ ngày 11/9/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn M, xã H, huyện V nhưng không xác định được người thành niên nào có đặc điểm như Đ khai nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người thanh niên này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel, số Imel: 352724100698140 và số tiền 200.000 đồng; quá trình điều tra xác định các tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của bị can Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng xử lý theo quy định.

Bị can Nguyễn Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố bị can Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 101/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu "QT" một mặt có 05 (năm) dấu giáp lai của Công an xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 (bốn) dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có 0,118gam..

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel vỏ màu xanh đen, imei 352274100698140; 200.000đồng

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo phải chăm sóc mẹ già, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ ngày 11/9/2019, tại nhà của Nguyễn Văn Đ sinh năm 1967, trú tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,150 gam chất ma túy Heroin, với mục đích để sử dụng.

[3] Như vậy hành vi của Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên và bản luận tội của đại diện VKS đề nghị truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng

pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại bản án số 51/2009/HSST ngày 27/8/2009, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em", thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2009.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, sống cùng gia đình nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đ khai đã bán ma túy cho Đ ngày 11/9/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Mai Thượng, xã Hương Mai, huyện Việt Yên nhưng không xác định được người thành niên nào có đặc điểm như Đ khai nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người thanh niên này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu "QT" một mặt có 05 (năm) dấu giáp lai của Công an xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 (bốn) dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có 0,118gam ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel vỏ màu xanh đen, imei 352274100698140 và 200.000đồng là của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được xin lại. Nên cần trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 12 (Mười Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu "QT" một mặt có 05 (năm) dấu giáp lai của Công an xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 04 (bốn) dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có 0,118gam ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ: 01điện thoại di động nhãn hiệu Intel vỏ màu xanh đen, imei 352274100698140 và 200.000đồng

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Ngô Văn Quang